Bài Sáu

**Giai đoạn thứ sáu của sách Nhã Ca—**
**Hi vọng được cất lên**

Đọc Kinh văn: Nhã. 8:1-7, 13-14

**I. Qua sự lớn lên và biến đổi trong sự sống, người yêu của Christ trưởng thành trong sự sống đến mức trở nên giống như Christ trong mọi phương diện, ngoại trừ việc nàng vẫn còn có xác thịt; nàng hi vọng được cứu khỏi sự than thở vì cớ xác thịt, cho thấy nàng hi vọng được cất lên qua sự cứu chuộc thân thể mình—Nhã. 8:1-4; La. 8:23; 2 Cô. 5:1-8; Êph. 4:30b; Phil. 3:21.**

**II. "Người nữ này là ai, từ hoang mạc đi lên, / Nương dựa người yêu dấu của nàng?"—Nhã. 8:5a:**

A. Người yêu Christ trước đây đã tự mình đi lên từ hoang mạc thuộc linh (môi trường thế tục) (3:6), nay đi lên từ hoang mạc thuộc xác thịt (lĩnh vực thuộc đất) bằng cách nương dựa Người yêu dấu của nàng, tin cậy Ngài trong sự bất lực:

1. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý nàng cảm thấy mình bất năng và không thể bước đi nếu tách rời khỏi Chúa; nàng làm cho chính mình trở thành một gánh nặng để Người yêu dấu của nàng mang lấy—2 Cô. 12:9-10; 13:3-4.
2. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý rằng giống như Gia-cốp, xương hông của nàng đã được chạm đến, và sức mạnh thiên nhiên của nàng đã được Chúa xử lí—Sáng. 32:24-25.
3. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý nàng dường như thấy mình bị đè nén quá mức, và tình trạng này dường như kéo dài cho đến khi hành trình qua hoang mạc kết thúc—2 Cô. 1:8-9.
4. Một đời sống tin cậy Chúa là điều không thể thiếu; chúng ta nên tin cậy Ngài trong sự bất lực cho đến khi Thánh Linh phải thốt lên: "Người nữ này là ai, từ hoang mạc đi lên...nương dựa người yêu dấu của nàng":
   a. "Hỡi dân chúng, khá tin cậy Ngài luôn luôn, / Hãy dốc đổ lòng mình ra trước mặt Ngài; / Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu của chúng ta"—Thi. 62:8.
   b. "Vừa buổi sáng, xin cho tôi nghe sự từ ái Ngài, / Vì tôi tin cậy Ngài; / Xin chỉ cho tôi biết con đường phải đi, / Vì hồn tôi ngưỡng vọng Ngài"—143:8.
   c. "Những người tin cậy Đức Giê-hô-va giống như núi Si-ôn / Không thể lay chuyển song hằng còn lại mãi"—125:1; về núi Si-ôn, xem chú thích 1 của Thi Thiên 48:2.

B. Khi đang trông đợi sự hiện đến của Ngài, nàng cùng đi ra với Ngài để đón Ngài (đc. Mat. 25:1); bằng cách nương dựa Người yêu dấu của mình, chúng ta liên tục vui hưởng Ngài là sức mạnh "đi ra" để bỏ thế giới lại phía sau (Sáng. 5:22-24; Hê. 11:5-6).

**III. "Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, / Như một cái ấn trên cánh tay chàng; / Vì ái tình mạnh như sự chết, / Lòng ghen hung dữ như Si-ô; / Sức nóng nó là sức nóng của lửa, / Một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va"—Nhã. 8:6:**

A. Nàng xin Người yêu dấu gìn giữ nàng bởi tình yêu của Ngài (lòng) và sức mạnh của Ngài (cánh tay), vì tình yêu của Ngài mạnh như sự chết không thể lay chuyển và lòng ghen tuông của Ngài hung dữ như Si-ô không thể chế ngự, giống như Đức Giê-hô-va hay ghen tuông, là ngọn lửa thiêu hủy (Phục. 4:24) thiêu rụi mọi điều tiêu cực.

B. "Khi nhớ lại tình trạng ban đầu của mình, nàng không thể không đầy lòng khiêm nhường. Nàng không thể không suy ngẫm về sự trống rỗng của mình, sự hư không của kinh nghiệm mình, sự không đáng tin cậy của tâm trí mình, và sự theo đuổi vô ích của mình. Hi vọng duy nhất của nàng là Chúa. Nàng nhận thức rằng mình có thể nhẫn chịu đến cuối cùng hay không thì không tùy thuộc vào sự nhẫn chịu của nàng, mà tùy thuộc vào sự gìn giữ của Chúa. Không sự hoàn hảo thuộc linh nào có thể giữ vững một người cho đến khi Chúa trở lại. Mọi sự đều tùy thuộc nơi Đức Chúa Trời và quyền năng gìn giữ của Ngài. Khi nhận thức điều này, nàng không thể không thốt lên: 'Hãy để

tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, / Như một cái ấn trên cánh tay chàng.' Lòng là chỗ của tình yêu, trong khi cánh tay là chỗ của sức mạnh. 'Hãy để con vĩnh viễn như một cái ấn nơi lòng Ngài, và như một cái ấn không thể xoá trên cánh tay Ngài. Giống như các thầy tế lễ mang dân Israel trên ngực và vai họ, xin hãy luôn nhớ đến con trong lòng Ngài và giữ vững con bằng cánh tay Ngài. Con biết con yếu đuối và trống rỗng, và con ý thức sự bất năng của mình. Chúa ơi, con là người bất lực. Nếu con cố tự giữ mình cho đến khi Ngài đến thì chỉ đem đến sự xấu hổ cho danh Ngài và sự mất mát cho chính con. Mọi hi vọng của con là nơi tình yêu và quyền năng của Ngài. Con đã yêu Ngài trước đây. Nhưng con biết tình yêu ấy không đáng tin cậy. Bây giờ, con chỉ ngưỡng trông tình yêu mà Ngài dành cho con. Con đã từng nắm chắc Ngài, dường như nắm rất chặt. Nhưng bây giờ con nhận ra rằng dù con nắm thật chặt nhưng vẫn là yếu ớt. Sự tin cậy của con không phải nơi quyền năng nắm giữ của mình, nhưng nơi quyền năng nắm giữ của Ngài. Con không dám nói về tình yêu của con dành cho Ngài nữa. Con không dám nói về việc con nắm lấy Ngài nữa. Từ lúc này trở đi, mọi sự đều tùy thuộc vào sức mạnh của Ngài và tình yêu của Ngài.'" (Watchman Nee, *Tuyển tập Watchman Nee,* tập 23, Sách Nhã Ca, ch. 6).

C. Tình yêu của Ngài không thể bị dập tắt bởi những thử thách, không thể bị nhấn chìm bởi những sự bắt bớ, cũng không thể bị thay thế bởi bất kì của cải nào—Nhã. 8:7; La. 8:35-39; 1 Cô. 13:1-3.

**IV. Hai câu cuối của sách Nhã ca là tối quan trọng để chúng ta được chuẩn bị làm cô dâu của Christ hầu chúng ta có thể thúc giục sự hiện đến của Ngài và đem Ngài trở lại—"Hỡi người cư ngụ trong các khu vườn, / Các bạn tôi đều lắng tai nghe tiếng người! / Xin cho tôi nghe tiếng người! / Hỡi người yêu dấu của tôi, hãy vội đến, / Giống như con hoàng dương hay là con nai tơ, / Ở trên các núi thuốc thơm"—8:13-14:**

A. Nàng gọi Ngài là Đấng cư ngụ trong các khu vườn, tức các tín đồ được biến đổi; nàng nói rằng các bạn của nàng lắng nghe tiếng Ngài; rồi nàng nài xin Chúa: "Xin cho tôi nghe tiếng người."

B. Lời cầu nguyện hằng ngày của chúng ta phải là: "Chúa ơi, hôm nay xin cho con nghe tiếng Ngài—tiếng Người yêu dấu của con"; Chúa nói với người tìm kiếm: "Cho Ta nghe tiếng nàng" (đc. 2:14); chúng ta muốn nghe tiếng Chúa, và Ngài muốn nghe tiếng chúng ta để có sự tương giao hỗ tương, thân mật với nhau.

C. Đời sống của chúng ta tùy thuộc vào lời Chúa, và công tác chúng ta tùy thuộc vào mệnh lệnh của Chúa; trong công tác mà chúng ta là những người yêu Christ thực hiện cho Ngài là Người yêu dấu của mình, chúng ta cần duy trì sự tương giao với Ngài, luôn lắng nghe Ngài.

D. Điểm trọng tâm trong lời cầu nguyện của chúng ta phải là chúng ta mong mỏi sự phát ngôn của Chúa—Khải. 2:7; Ês. 50:4-5; Xuất. 21:6.

E. Không có lời Chúa, chúng ta sẽ không có bất cứ khải thị, ánh sáng hay tri thức nào; đời sống của tín đồ hoàn toàn lấy sự phát ngôn của Chúa làm trung tâm.

F. Do đó, điều tối quan trọng là chúng ta phải có thái độ của một người nghe, giống như Sa-mu-ên, người đã nói: "Xin phát ngôn, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe" (1 Sa. 3:10), và giống như Ma-ri, người "ngồi nơi chân Chúa mà lắng nghe lời Ngài" (Lu. 10:39); sự kêu gọi của Chúa trong những ngày cuối cùng này là: "Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh" (Khải. 2:7a).

G. Nhã Ca 8:13-14, nói về việc chúng ta nghe và lắng nghe tiếng Chúa để Ngài có thể trở lại, thì liên quan cách nội tại đến Ê-phê-sô 5:25-27; những câu này trong sách Ê-phê-sô tóm lược toàn bộ gia tể của Đức Chúa Trời:

1. Câu 25 nói rằng Christ đã yêu Hội thánh và phó chính Ngài vì Hội thánh; Ngài đã chết để cứu chuộc chúng ta, chuộc mua chúng ta, vì Ngài muốn chúng ta làm cô dâu của Ngài—câu này khải thị Christ là Đấng cứu chuộc chúng ta, cùng với sự cứu chuộc pháp lí của Ngài.
2. Câu 26 tiếp tục nói rằng Ngài đã phó chính Ngài vì Hội thánh "để Ngài có thể thánh hóa Hội thánh, tẩy sạch Hội thánh bằng sự tẩy rửa của nước trong lời"—câu này khải thị Christ là Linh ban-sự-sống, cùng với sự cứu rỗi hữu cơ của Ngài để chuẩn bị cô dâu:

a. Hiện tại, Christ là Linh ban-sự-sống (1 Cô. 15:45b); và là Linh ban-sự-sống, Ngài được hiện thân trong lời Ngài (Gi. 6:63; Êph. 6:17-18; 2 Ti. 3:16).
b. *Lời* trong Ê-phê-sô 5:26 không phải là *logos* mà là *rhema,* tức là lời tức thì, hiện tại, sống động, cá nhân của Chúa dành cho chúng ta để tẩy sạch những điều cũ theo cách trao đổi chất và thay thế chúng bằng những điều mới, tạo nên sự biến đổi bên trong.
c. Cá nhân chúng ta cần nghe tiếng Người yêu dấu của mình, tức sự phát ngôn tức thì, hiện tại của Ngài cho chúng ta mỗi ngày; sự phát ngôn của Chúa tẩy sạch và tẩy rửa chúng ta bằng sự sống tuôn chảy của Đức Chúa Trời ở bên trong và theo cách trao đổi chất để thánh hóa và biến đổi chúng ta; hiện nay, chúng ta đang ở trong một tiến trình tẩy rửa như thế, để Hội thánh có thể thánh biệt và không tì vết.

3. Ê-phê-sô 5:27 chép: "Để Ngài có thể trình diện cho chính Ngài Hội thánh vinh hiển, không vết nhơ hay nếp nhăn hay bất cứ điều gì như thế, nhưng thánh biệt và không tì vết"—câu này khải thị Christ là Chàng rể để trình diện cô dâu:
a. Trong quá khứ, Christ là Đấng cứu chuộc chúng ta; hiện nay, Ngài là Linh ban-sự-sống; và trong tương lai, Ngài là Chàng rể sẽ trình diện Hội thánh cho chính Ngài làm người tương xứng của Ngài, tức Su-la-mít thật, để Ngài được thỏa mãn—Nhã. 6:13.
b. Nếp nhăn tượng trưng cho sự già nua của chúng ta, vết nhơ tượng trưng cho sự sống thiên nhiên của chúng ta, và "bất cứ điều gì như thế" tượng trưng cho mọi điều thuộc về thọ tạo cũ trong chúng ta; những điều này được tẩy rửa bởi nước trong lời Ngài hầu chúng ta trở nên thọ tạo mới được biến đổi của Ngài, Su-la-mít của Ngài.
c. Sự phát ngôn mang tính cá nhân, cụ thể và trực tiếp của Ngài cho chúng ta mỗi ngày chuẩn bị chúng ta trở nên cô dâu vinh hiển của Ngài để Ngài có thể đến lần nữa mà cưới chúng ta—"Các bạn tôi đều lắng tai nghe tiếng người! Xin cho tôi nghe tiếng người!"—8:13.

**V. Là lời kết luận của tập thơ Nhã Ca, người yêu của Christ cầu nguyện để Người yêu dấu mau trở lại trong quyền năng phục sinh của Ngài (con hoàng dương và con nai tơ) hầu thiết lập vương quốc ngọt ngào và xinh đẹp của Ngài (các núi thuốc thơm), là vương quốc sẽ đầy dẫy khắp đất—8:14; Khải. 11:15; Đa. 2:35:**

A. Chúa phán: "Ta đến nhanh chóng"; sự đáp ứng của sứ đồ Giăng là đọc–cầu nguyện lời này lại với Chúa bằng cách nói với Ngài: "A-men. Chúa Jesus ơi, xin hãy đến!" (Khải. 22:20); đây là lời cầu nguyện cuối cùng trong Kinh Thánh; toàn bộ Kinh Thánh kết thúc với lòng ao ước Chúa đến được bày tỏ như một lời cầu nguyện.

B. Một lời cầu nguyện như vậy mô tả mối liên hiệp và thông công giữa Christ là Chàng rể và những người yêu của Ngài là cô dâu trong tình yêu đôi lứa của họ, giống như lời cầu nguyện của Giăng, một người yêu của Christ, là lời kết luận của Thánh Kinh, khải thị gia tể đời đời của Đức Chúa Trời liên quan đến Christ và Hội thánh trong tình yêu thần thượng của Ngài.

C. Việc chúng ta sống một đời sống yêu thương, theo Nhã Ca là một bài thơ tình, khiến chúng ta trở thành *poiema,* bài thơ của Đức Chúa Trời, dẫn đến ân điển là sự vui hưởng cực điểm của chúng ta về Đức Chúa Trời (Êph. 2:10); chỉ có ân điển của Chúa Jesus mới có thể giúp chúng ta kinh nghiệm, vui hưởng và biểu lộ Đấng Christ bao-hàm-tất-cả, cũng như dự phần vào Đức Chúa Trời Tam Nhất, để chúng ta có thể trở nên sự biểu lộ tập thể đời đời của Ngài, tức là Su-la-mít chung cuộc của Ngài, vợ của Chiên con, nhằm hoàn thành mục đích đời đời của Ngài, hầu cho Ngài và chúng ta có thể vui hưởng sự thỏa mãn tuyệt đối và sự nghỉ ngơi trọn vẹn cách hỗ tương đến đời đời (Khải. 22:21; 19:7; 21:9).

D. "Khi Ngài đến, đức tin sẽ hóa thành sự thật, và sự ngợi khen sẽ thay thế sự cầu nguyện. Tình yêu sẽ tổng kết trong sự hoàn hảo không chút bóng tối, và chúng ta sẽ phụng sự Ngài trong lĩnh vực không còn tội. Ngày ấy sẽ vinh hiển biết bao! Chúa Jesus ơi, xin mau đến!" (Watchman Nee, *Tuyển tập Watchman Nee,* tập 23, "Sách Nhã Ca", ch. 6).

*© 2026 Living Stream Ministry*